

## HUYỆN ỦY VĨNH - TƯỜNG ĐÃ LÃNH ĐẠO THÂM CANH TĂNG NĂNG SUẤT NÔNG NGHIỆP NHƯ THẾ NÀO?

LÊ VĂN TRỊ

Bí thư huyện ủy Vĩnh - tường, Vĩnh - phúc.

Công tác thâm canh tăng năng suất nông nghiệp của Vĩnh - tường trong thời gian vừa qua, cụ thể là từ 1962 trở lại đây, đã có những tiến bộ nhất định. Chúng tôi bước đầu rút ra được một số kinh nghiệm như sau về mặt lãnh đạo của huyện ủy.

1 - Thật sự đi sâu vào lãnh đạo sản xuất nông nghiệp.

Có thể nói rằng, mấy năm trở về trước, huyện ủy chúng tôi chưa nhận thức được rõ ràng trách nhiệm lãnh đạo của mình đối với sản xuất nông nghiệp. Khi nhận được chỉ tiêu kế hoạch của tỉnh, chúng tôi thường chỉ bàn về mức độ cao thấp, rồi căn cứ vào những số liệu đó mà phân phối cho các xã, coi mọi chỉ tiêu đều như nhau, không phân biệt chính, phụ, chủ yếu hoặc thứ yếu. Vì không quán triệt đầy đủ tinh thần của Trung ương và của tỉnh trong vấn đề khai hoang, lại không nắm vững tình hình thực tế địa phương, nên chúng tôi đã chủ trương phân mức khai hoang cho tất cả các xã, yêu cầu xã nào cũng phải bảo đảm chỉ tiêu mở rộng diện tích gieo trồng, thành thử có hợp tác xã bình quân ruộng đất trên 4 sào Bắc - bộ, vẫn phải đôn đốc người đi khai hoang. Tình hình trên đây đã dẫn đến hậu quả là việc khai hoang bị phân tán đôi ba nơi, tốn nhiều công sức và thời gian, trong khi đó ruộng đất ở nhà cày bừa dối, là không kịp thời vụ, thiếu phân bón, thiếu người làm cỏ; năng suất lúa mùa từ 768 ki - lô một mẫu Bắc - bộ năm 1960, tụt xuống còn 750 ki - lô năm 1961; năng suất lúa chiêm từ 731 ki - lô năm 1961 tụt xuống còn 636 ki - lô năm 1962, như vậy là mỗi mẫu thất thu 95 ki - lô; thời gian này diện tích lúa chiêm tuy có tăng 658 mẫu, như sản lượng lại hụt mất 1.151 tấn.

Dựa vào sự giúp đỡ của tỉnh ủy, chúng tôi đã tiến hành kiểm điểm sự lãnh đạo của huyện ủy trong sản xuất nông nghiệp. Chúng tôi nhất trí nhận định rằng: do sản xuất chậm phát triển, đời sống xã viên sút kém, nên hợp tác xã không ổn định, và các mặt công tác khác ở địa phương đều gặp khó khăn; và sở dĩ sản xuất chậm phát triển, chính là vì huyện ủy chưa thật sự đi sâu vào lãnh đạo nông nghiệp, chưa biết vận dụng đường lối thâm canh của Đảng vào thực tế địa phương, chưa nắm vững tình hình ruộng đất và khả năng của huyện.

Mặt khác, công tác chỉ đạo của huyện ủy còn tản mạn, rời rạc, thiếu đôn đốc kiểm tra và ít sát cơ sở. Huyện ủy, cũng như các ngành ở huyện, chưa biết nắm lấy nhiệm vụ trung tâm lúc này là sản xuất nông nghiệp, để kết hợp đẩy mạnh các mặt công tác khác,. Từ chuyển biến nhận thức của bản thân huyện ủy, thông qua các hội nghị học tập và kiểm điểm công tác, chúng tôi đã tạo nên sự chuyển biến nhận thức chung trong cán bộ của huyện. Đồng thời, về tổ chức chỉ đạo, chúng tôi tăng cường việc phái cán bộ về cơ sở, thường xuyên kiểm tra, theo dõi tình hình sản xuất, hướng mọi nỗ lực của huyện ủy và các ngành trên huyện vào việc giải quyết một số khâu then chốt của thâm canh như; xác định phương hướng sản xuất cho các hợp tác xã, tiến hành khoanh vùng đổi ruộng, đẩy mạnh thủy lợi, phân bón và đổi giống lúa.

Dựa vào kết quả thực tế của một số hợp tác xã điển hình, chúng tôi đã từng bước xây dựng sự nhất trí trong nội bộ Đảng về những chủ trương và biện pháp kỹ thuật chủ yếu nói trên, lấy đó làm cơ sở để động viên quần chúng nhân dân đi vào thâm canh tăng năng suất.

Nhờ huyện ủy thật sự đi sâu vào lãnh đạo nông nghiệp, không chỉ điều tra nghiên cứu, nắm vững tình hình để có chủ trương và biện pháp thích hợp, mà còn tổ chức chặt chẽ việc chỉ đạo thực hiện, thường xuyên đôn đốc kiểm tra, nên mấy năm gần đây sản xuất nông nghiệp của Vĩnh - tường đã được phát triển và có ít nhiều tiến bộ.

Trước kia ruộng đất của các hợp tác xã còn phức tạp, phân tán, lúa màu xen kẽ với nhau, không liền khoảnh liền khu. Tình trạng đó đã gây ra nhiều khó khăn cho việc chuyên môn hóa sản xuất từng vùng, cho việc thực hiện quy hoạch thủy lợi, cho công tác quản lý và chăm sóc đồng ruộng; thậm chí có chủ nhiệm và ủy viên quản trị không biết hết ruộng đất của hợp tác xã mình.

Đến nay, ở các vùng trọng điểm lúa, Vĩnh - tường đã căn bản hoàn thành việc đổi ruộng, kiến thiết xong những vùng lớn hợp với độ cao của mặt ruộng, đắp xong những đường trục lớn, đào đủ mương tưới mương tiêu cho từng vùng.

Đi đôi với công việc khoanh vùng đổi ruộng Vĩnh - tường cũng đã xác định được phương hướng thủy lợi chung cho toàn huyện, đẩy mạnh việc các công trình chung tiêu thủy nông và xúc tiến việc đắp bờ vùng, bờ thửa. Toàn huyện đã mua được 47 máy bơm nước. Các xã ven sông Hồng, xa hệ thống nông giang, đều có máy bơm nước; nhờ vậy, ở đây đã chuyển được việc trồng lúa "mộ" (cạn) với năng suất thấp, sang việc cấy lúa nước với các loại giống "dự", "lốc",... có năng suất cao.

Các đội, tổ chế biến phân được thành lập ở hầu khắp các xã. Tổ chức Đoàn thanh niên đã phát huy tác dụng đầu tàu trong việc trồng phân xanh. Mặt khác, công tác sử dụng phân vô cơ như: đạm, lân, vôi cũng có tiến bộ rõ rệt. Tình trạng lúa trổ từng chòm, lúa tốt từng chỗ, đồng ruộng như áo vá... do kỹ thuật bón phân kém gây nên, đã được hạn chế rất nhiều.

Công tác cải tạo giống, thay các giống lúa năng suất thấp bằng các giống lúa năng suất cao cũng được đặc biệt chú trọng. Những giống lúa tốt của địa phương như "dự", "lốc", "nếp đen", và "hoa vàng" đã được theo dõi, nghiên cứu và nhân ra mỗi ngày một rộng hơn ngay từ 1962 - 1963. Trải qua tuyên truyền vận động, kết hợp với tổ chức tham quan và nghiên cứu tại chỗ những giống lúa có năng suất cao của các hợp tác xã điển

hình, cho đến nay, hơn 80% diện tích mùa của toàn huyện đã được cấy các loại lúa có năng suất cao.

2 - Gắn chặt công tác xây dựng Đảng với việc thực hiện các nhiệm vụ sản xuất.

Kết quả thâm canh tăng năng suất nông nghiệp trong mấy năm nay của Vĩnh - tường đã được gắn liền với công tác củng cố tổ chức cơ sở đảng. Diễn biến của phong trào chứng minh rằng: sở dĩ Vĩnh - tường đạt được những tiến bộ bước đầu trong thâm canh tăng năng suất nông nghiệp chính là vì huyện ủy đã biết coi trọng công tác củng cố tổ chức cơ sở đảng, coi đó là vấn đề then chốt trong quá trình củng cố hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất.

Những năm 1960 - 1961, sau khi hoàn thành hợp tác hóa nông nghiệp, tình hình các hợp tác xã ở Vĩnh - tường không ổn định, sản xuất sút kém, đời sống xã viên gặp khó khăn. Số xã viên xin ra hợp tác xã ngày càng đông. Thời gian này, phòng nông thôn huyện và ủy ban hành chính huyện không ngày nào là không phải giải quyết các vụ kiện tụng, tranh chấp tài sản, trâu bò... giữa xã viên và hợp tác xã. Vì sao có tình hình này Qua nghiên cứu thực tế và trao đổi trong huyện ủy, chúng tôi thấy có nhiều nguyên nhân, như phương hướng sản xuất chưa được xác định, công tác quản lý của hợp tác xã còn thiếu kinh nghiệm, một số chính sách không được chấp hành đúng, những phần tử xấu đã lợi dụng khó khăn của ta để phản tuyên truyền... Nhưng trong số các nguyên nhân này, có một nguyên nhân chủ yếu là nhiều chi bộ chưa thật sự là hạt nhân lãnh đạo của hợp tác xã. Trong đảng viên đã xuất hiện tư tưởng mỗi mọt, nghỉ ngơi, lo thu vén kinh tế gia đình, thậm chí có đảng viên tự tư tự lợi, tham ô, vi phạm chính sách của hợp tác xã. Hiện tượng phổ biến là cán bộ, đảng viên chỉ chạy quanh hợp tác xã, không nhận thức rõ vai trò lãnh đạo của chi bộ và đảng viên đối với nhiệm vụ củng cố hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất. Đương nhiên, sự chỉ đạo của huyện ủy trong thời gian này cũng còn nhiều

khuyết điểm; huyện ủy chưa thật sự giúp đỡ cho các tổ chức cơ sở đảng củng cố và phát huy vai trò lãnh đạo của mình. Nhận định trên đây đã đưa chúng tôi đến quyết tâm: đẩy mạnh giáo dục chính trị tư tưởng trong Đảng, củng cố tổ chức cơ sở đảng, tăng cường sự lãnh đạo của chi bộ đảng trong quản lý hợp tác xã và phát triển sản xuất, coi đây là nhiệm vụ then chốt nhất để đẩy phong trào toàn huyện tiến lên.

Trong 3 năm, chúng tôi đã tập trung cán bộ các ngành xung quanh huyện, thành lập 7 đoàn cán bộ củng cố cơ sở, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của thường vụ huyện ủy. Một mặt, chúng tôi hướng về các xã kém, thật sự giúp đỡ các chi bộ ở đây tiến hành việc học tập cho đảng viên, nâng cao giác ngộ của đảng viên về trách nhiệm mới, đi đôi với việc kiện toàn sự lãnh đạo của Đảng đối với hợp tác xã và các đội sản xuất, dựa theo nguyên tắc: chi bộ lãnh đạo hợp tác xã, tổ đảng phụ trách đội sản xuất, và đảng viên phụ trách đồng ruộng. Mặt khác, chúng tôi đi sâu vào một số cơ sở điển hình, bồi dưỡng và phát huy tác dụng của điển hình, dựa vào những kinh nghiệm được rút ra từ những cơ sở điển hình để chỉ đạo phong trào chung. Liên tiếp trong những năm 1962, 1963, 1964, huyện ủy Vĩnh - tường đã mở ba cuộc hội nghị chuyên đề bàn về công tác xây dựng Đảng trong củng cố hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất.

Quá trình kiện toàn tổ chức cơ sở Đảng ở Vĩnh - tường đã được gắn liền với quá trình phấn đấu thâm canh tăng năng suất của toàn huyện, và là nhân tố có tác dụng quyết định trong cuộc vận động xây dựng phương hướng sản xuất và áp dụng những biện pháp kỹ thuật chủ yếu. Thông qua thực tế sản xuất và nhiệm vụ cải tiến quản lý hợp tác xã, chúng tôi đã mở rộng đội ngũ đảng viên, bồi dưỡng và nâng cao trình độ lãnh đạo của hệ thống cốt cán ở xã. Cho tới nay, chúng tôi đã xây dựng được 121 chi bộ trong số 122 hợp tác xã; 95 chủ nhiệm hợp tác xã, là đảng ủy viên hoặc bí thư chi bộ. Trong toàn huyện đã có từ 60% đến 70% đảng viên thật sự phụ trách công tác của hợp tác xã. Không tính số đảng viên là đội phó các đội sản xuất và số đảng viên phụ trách các đội chuyên môn khác, Vĩnh -

tường đã có 279 đảng viên làm đội trưởng các đội sản xuất nông nghiệp. Qua bốn năm, đảng bộ Vĩnh - tường đã phát triển thêm 968 đảng viên, phần lớn là ở lứa tuổi thanh niên. Phong trào xây dựng chi bộ và đảng bộ cơ sở "bốn tốt" cũng có nhiều tiến bộ.

Hiện nay Vĩnh - tường có 14 đảng bộ cơ sở "4 tốt", chiếm 50% tổng số đảng bộ cơ sở; 8 đảng bộ khá, chiếm 29%, 6 đảng bộ trung bình.

Số chi bộ "bốn tốt" và khá chiếm 72,2%, số trung bình chiếm 25,4%, số kém còn 2,4%.

Số đảng viên "bốn tốt" và khá chiếm còn 72,1%, số trung bình chiếm 24%, số kém còn 2,9%.

Nhờ cơ sở đảng được củng cố tốt, tác dụng lãnh đạo của đảng viên được phát huy, trình độ và năng lực của cán bộ xã được bồi dưỡng, phong trào sản xuất và hợp tác hóa của Vĩnh - tường ngày càng được phát triển và củng cố vững chắc. Hơn 97,9% nông hộ đã được tập hợp vào 122 hợp tác xã; trong số này có 73% đã được đưa lên cấp cao; 100% hợp tác xã đã qua cải tiến quản lý lần thứ nhất thắng lợi.

### 3 - Hướng về cơ sở, chỉ đạo tập trung.

Sự chỉ đạo tập trung của huyện ủy đối với nhiệm vụ củng cố hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất, trong mấy năm gần đây, cũng là một trong những nhân tố đã góp phần vào kết quả thâm canh tăng năng suất nông nghiệp của Vĩnh - tường.

Từ những năm 1960 - 1961, một vấn đề được đặt ra trước huyện ủy chúng tôi là huyện ủy cần phải chỉ đạo như thế nào trước yêu cầu củng cố cơ sở đảng tăng cường quản lý hợp tác xã và đẩy mạnh sản xuất? Sau khi thảo luận trong huyện ủy, trên cơ sở chuyển biến nhận thức của toàn ban huyện ủy đối với nhiệm vụ trung tâm lúc đó, chúng tôi kiên quyết tập trung trí tuệ và lực lượng của huyện ủy vào việc giải quyết những khâu then chốt. Phương hướng chỉ đạo chung ở thời kỳ này đã được nhất trí xác định trong huyện ủy là: dồn sức về xã, củng cố cơ sở đảng ở xã, thiết thực

giúp cán bộ cơ sở cải tiến quản lý hợp tác xã và phát triển sản xuất theo hướng thâm canh.

Chúng tôi đã kiên quyết tập trung các đồng chí huyện ủy viên và các cán bộ có năng lực tương đương để đưa về xã công tác dài hạn, (thời gian từ ba tháng đến một năm, hoặc lâu hơn, tùy theo yêu cầu của địa phương). Nơi nào cần phải thành lập đoàn cán bộ củng cố cơ sở thì huyện ủy chỉ định một số ngành đóng góp người để tham gia công tác của đoàn trong một thời gian nhất định. Tính đến năm 1964, không kể số cán bộ do các ngành góp vào 7 đoàn củng cố, chúng tôi đã cử về xã công tác dài hạn là 12 huyện ủy viên và 6 cán bộ có trình độ tương đương. Đồng thời, chúng tôi cũng xác định rõ trách nhiệm của các ngành ở huyện đối với việc giúp đỡ cơ sở, phục vụ cho thâm canh tăng năng suất. Nhờ cách chỉ đạo tập trung này, huyện ủy Vĩnh - tường đã thiết thực giúp cho các cơ sở kiện toàn sự lãnh đạo của Đảng đối với hợp tác xã và sản xuất, một mặt tạo điều kiện cho các cơ sở trước đây còn kém, nát, khắc phục khó khăn và vươn lên, mặt khác xây dựng được một số điển hình có tác dụng tốt trong quá trình vận động khoanh vùng, đổi ruộng, làm phân xanh và đổi giống lúa.

Trong quá trình tập trung và đưa cán bộ về xã để củng cố cơ sở đảng, củng cố quản lý hợp tác xã và phát triển sản xuất ở Vĩnh - tường, lúc đầu cũng có một số ngành thắc mắc, cho rằng huyện ủy xem nhẹ bộ phận hoặc ngành của mình (trường hợp thủ trưởng ngành là huyện ủy viên được phân công về phụ trách xã trong một thời gian nhất định). Thắc mắc này đã sớm được giải quyết, bởi vì mấy năm trước đây, thực tế đã chỉ cho chúng tôi thấy rằng: Một khi cơ sở đảng kém, hợp tác xã lũng củng, sản xuất không lên,... thì các mặt công tác khác như giao thông, văn hóa, y tế, giáo dục, thương nghiệp, tín dụng... đều trì trệ. Đương nhiên, các mặt công tác này đều có nhiệm vụ phục vụ cho cơ sở, phục vụ cho việc thực hiện thâm canh tăng năng suất, nhưng căn cứ vào tình hình thực tế của Vĩnh - tường từ sau khi hoàn thành hợp tác xã hóa nông nghiệp như đã

trình bày ở trên, chúng tôi thấy không thể không tập trung cán bộ về xã, nhằm trước hết giúp cơ sở làm tốt công tác đảng để củng cố hợp tác xã và đẩy mạnh sản xuất. Đồng thời, chúng tôi cũng xác định rằng biện pháp này chỉ mang tính chất thời gian. Một khi cơ sở đảng đã được củng cố, hợp tác xã đã được tăng cường và sản xuất nông nghiệp đã bước đầu phát triển theo hướng thâm canh thì yêu cầu thành lập các đoàn củng cố cơ sở và yêu cầu cử cán bộ huyện về phụ trách lâu dài ở xã cũng không còn căn cứ nữa. Năm 1964 vừa qua, trên cơ sở sản xuất của huyện đã được giải quyết tốt, nhiều ngành chuyên môn của Vĩnh - tường cũng đạt kết quả khá; một số ngành đã được tặng cờ thi đua của tỉnh.